

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 286/2024/DS-PT

Ngày 29 – 7 – 2024

V/v tranh chấp cầu bồi thường thiệt hại
do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm
phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Trung

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà
Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: ông
Bùi Trung Biển – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử
phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 141/2024/TLPT-DS ngày 10 tháng 6
năm 2024 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 87/2024/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024
của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 140/2024/QĐ-PT ngày 17
tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1994 (Vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Khóm B, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của anh Nguyễn Trọng N: Anh
Đặng Chí N1, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Khóm N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà
Mau (Vắng mặt).

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Kim N2, sinh năm 1992 (Có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Huỳnh Thị Kiều D, sinh năm 1987 (Vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Khóm H, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo*: Chị Nguyễn Kim N2, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo anh Nguyễn Trọng N trình bày:*

Anh Nguyễn Trọng N và chị Huỳnh Thị Kiều D là vợ chồng. Giữa vợ chồng anh N và chị N2 có quan hệ bạn bè và giao dịch hụi với nhau. Vào ngày 28/8/2023, anh N đăng nhập ứng dụng Facebook tên tài khoản “Nguyễn Trọng N” thì phát hiện tài khoản Facebook “Kim Nho N3” của chị Nguyễn Kim N2 sử dụng hình ảnh cá nhân của anh N đăng tải trên nền tảng ứng dụng Facebook với nhiều nội dung xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của anh N. Sau đó anh N đã trình báo sự việc đến Công an huyện T, tỉnh Cà Mau. Đến ngày 20/9/2023 Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 149/QĐ-XPHC, xử phạt chị Nguyễn Kim N2. Công việc chính của anh N trước khi xảy ra sự việc là hợp đồng cho Công ty P thuê xe và anh N lái xe cho lãnh đạo Công ty P khi đến Cà Mau, tiền lương của anh N theo hợp đồng là 6.000.000 đồng/tháng. Sau khi xảy ra sự việc chị N2 xúc phạm anh N trên mạng xã hội Facebook thì anh N bị Công ty P chấm dứt hợp đồng. Kể từ khi bị chấm dứt hợp đồng, thời gian khoảng 02 tháng sau anh N đã có công việc và có thu nhập ổn định trở lại. Các bài đăng của chị N2 trên Facebook là do chị Nho tự tháo gỡ, anh N không phải tốn chi phí cho việc thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, cải chính trên các phương tiện thông tin đại chúng và chi phí nào khác. Đồng thời, xác định mặc dù chị N2 đăng tải hình ảnh của cả vợ chồng anh N, nhưng chỉ có cá nhân anh N bị thiệt hại, chứ chị D không bị ảnh hưởng và thiệt hại, nên sự việc tranh chấp không liên quan đến quyền lợi chị D, nên chỉ yêu cầu bồi thường cho cá nhân anh N.

Do đó, anh N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị N2 bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng (Trong đó: Tiền mất thu nhập 22 tháng lương x 6.000.000 đồng = 132.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương x 1.800.000 đồng = 18.000.000 đồng), xin lỗi công khai tại nơi cư trú của anh N.

- *Theo chị Nguyễn Kim N2 trình bày:*

Giữa chị N2 và vợ chồng anh N, chị D có quan biết với nhau. Vợ chồng anh N, chị D có tham gia 02 chung hụi do chị N2 làm chủ hụi; anh N và chị D đã hết 02 chung hụi nhưng không đóng lại hụi chết và chặn liên lạc của chị N2. Từ đó chị N2 bức xúc và đã có hành vi dùng tài khoản Facebook tên “Kim Nho N3” đăng công khai trên nền tảng mạng xã hội Facebook nhằm mục đích muốn vợ chồng anh N và chị D trả tiền hụi. Việc đăng tải có một số nội dung xúc phạm đến vợ chồng anh N và chị D, cụ thể như đăng hình ảnh và công việc của vợ chồng anh N và chị D cùng nội dung “ăn giựt, lừa đảo tiền hụi của tôi”. Thời gian đăng trên nền tảng Facebook khoảng một tuần lễ thì chị N2 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xúc phạm, danh dự, uy tín, nhân phẩm của cá nhân” theo Quyết định số: 149/QĐ-XPHC ngày 20/9/2023. Chị N2 xác định đã bị chế tài của pháp luật là đủ, chứ việc chị N2 đăng thông tin là đúng chứ không sai, vì thực tế anh N và chị D có nợ tiền hụi của chị N2 và cố tình lẩn tránh. Do đó, chị N2 không đồng ý bồi thường theo

yêu cầu của anh N và đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 87/2024/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng N.

Buộc chị Nguyễn Kim N2 bồi thường cho anh Nguyễn Trọng N tổng số tiền 15.600.000 đồng.

Buộc chị Nguyễn Kim N2 công khai xin lỗi anh Nguyễn Trọng N tại nơi cư trú khóm B, thị trấn U, huyện U tỉnh Cà Mau.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng N về việc yêu cầu chị Nguyễn Kim N2 bồi thường số tiền 134.400.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 23/4/2024, chị Nguyễn Kim N2 có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Kim N2 giữ nguyên kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Chị N2 phát biểu: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Kim N2, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của chị Nguyễn Kim N2, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, chị N2 thừa nhận do vợ chồng anh N nợ tiền hụi của chị N2 không thanh toán, nên chị N2 dùng tài khoản Facebook cá nhân tên “Kim Nho N3” đăng hình ảnh và công việc của vợ chồng anh N kèm nội dung “*ăn giết, lừa đảo tiền hụi của tôi*” đăng công khai trên nền tảng ứng dụng mạng xã hội Facebook. Sự việc được anh N trình báo với Công an huyện T, nên chị N2 đã bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xúc phạm, danh dự, uy tín, nhân phẩm của cá nhân*” theo Quyết định số: 149/QĐ-XPHC ngày 20/9/2023. Như vậy, hành vi của chị N2 đăng tải thông tin như trên đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh N. Sau thời điểm chị N2 đăng hình ảnh cá nhân anh N trên mạng xã hội Facebook thì anh N đã bị Công ty P chấm dứt hợp đồng lao động, nên có căn cứ xác định thực tế anh N có bị thiệt hại về vật chất và tinh thần. Do đó, anh N khởi kiện chị N2 yêu cầu bồi thường thiệt hại là có căn cứ chấp nhận.

[2] Thời điểm chị N2 đăng tải thông tin, anh N đang hợp đồng lái xe cho Công ty P, tiền lương mỗi tháng 6.000.000 đồng. Sau khi chị N2 đăng tải thông tin, anh N bị Công ty P chấm dứt hợp đồng lao động, đến 02 tháng sau anh N có công việc khác và có thu nhập ổn định trở lại. Như vậy anh N bị thiệt hại mất thu nhập 02 tháng lương do Công ty P chấm dứt hợp đồng lao động. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc chị N2 bồi thường thiệt hại cho anh N tiền mất thu nhập 02 tháng lương bằng 12.000.000 đồng và xem xét buộc chị N2 bồi thường tổn thất tinh thần cho anh N số tiền tương ứng 02 tháng lương cơ sở bằng 3.600.000 đồng, tổng cộng bằng 15.600.000 đồng là phù hợp, đồng thời buộc chị N2 xin lỗi công khai anh N tại nơi cư trú là đúng theo quy định tại các Điều 11, Điều 34 của Bộ luật dân sự.

[3] Từ phân tích trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo chị Nguyễn Kim N2, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm chị N2 phải chịu 300.000 đồng, đã dự nộp được chuyển thu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Kim N2.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 87/2024/DS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trọng N.

Buộc chị Nguyễn Kim N2 bồi thường cho anh Nguyễn Trọng N số tiền 15.600.000 đồng và công khai xin lỗi tại nơi cư trú của anh N: Khóm B, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Trọng N đối với chị Nguyễn Kim N2 số tiền là 134.400.000 đồng.

Kể từ ngày anh N có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị N2 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trọng N không phải chịu án phí. Chị Nguyễn Kim N2 phải chịu số tiền 780.000 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Kim N2 phải chịu 300.000 đồng.
Ngày 23/4/2024, chị N2 đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004897 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được đối trừ chuyên thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lập